| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH QUẢNG NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 11/2025/HS-PT
Ngày: 24/02/2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*: ông **Bùi Văn Tuấn**

*Các Thẩm phán:* ông **Nguyễn Nhật Duật** và ông **Nguyễn Hồng Ánh**

***Thư ký phiên toà***: bà **Trần Thị Thảo**, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà***: bà Phạm Quỳnh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 06/2025/TLPT-HS ngày 16 tháng 01 năm 2025 do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 121/2024/HS-ST ngày 09/12/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đỗ Quốc A**, sinh ngày 16/11/2005, tại thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: khu B, phường H (nay là phường T), thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện tại: khu A, phường T, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Ngọc T và bà Nguyễn Thị T1; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 15/11/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái xử phạt 15 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo đầu thú ngày 19/6/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Thị Ngọc A1**, sinh ngày 18/3/2006, tại thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: khu A, phường T, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện tại: khu G, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc C và bà Nguyễn Thị T2; chồng, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 18/6/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q, có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: do không có tiền tiêu sài nên khoảng đầu tháng 5/2024, Đỗ Quốc A bàn với em gái họ là Nguyễn Thị Ngọc A1 tìm mua ma túy cần sa về để bán kiếm lời, giá bán mỗi gam là 300.000 đồng, trong đó Ngọc A1 được hưởng 100.000 đồng, còn Quốc A hưởng 200.000 đồng. Đến giữa tháng 5/2024, Quốc A được một người bạn (theo Quốc A khai là đối tượng Đ, nhà ở K, xã H, thành phố M) cho 01 túi cần sa khoảng 20 gam, nên đã bàn với Ngọc A1 mang bán số cần sa trên và cách thức chia lợi như trên.

Khoảng cuối tháng 5/2024, có một người phụ nữ không quen biết hỏi Ngọc A1 mua 01 gam cần sa, Ngọc A1 đồng ý và thỏa thuận giá bán là 300.000 đồng và hẹn địa điểm giao dịch là cổng chợ phường H, thành phố M. Sau đó, Ngọc A1 đến nhà Quốc A bảo Quốc A đưa 01 gam cần sa để Ngọc A1 bán cho người phụ nữ trên. Nghe Ngọc A1 nói vậy, Quốc A lấy 01 gam cần sa đưa cho Ngọc A1, rồi Ngọc A1 mang đến điểm hẹn bán cho người phụ nữ trên. Sau khi nhận được tiền, Ngọc A1 mang về chia cho Quốc A 200.000 đồng, giữ lại 100.000 đồng. Số tiền này, Ngọc A1 và Quốc A đã ăn tiêu hết.

Thấy bán được ma túy, tối ngày 10/6/2024, Ngọc A1 đến nhà gặp Quốc A nói lấy 05 gam cần sa để khi nào có khách hỏi mua thì bán. Nghe Ngọc A1 nói vậy, Quốc A lấy 02 túi nilon chứa cần sa và 03 vỏ túi nilon đưa cho Ngọc A1 và dặn về chia thành 05 túi để bán. Sau đó, Ngọc A1 mang ma túy về nhà chia thành 05 túi, rồi cất giấu vào trong tủ quần áo của mình tại khu G, phường H, thành phố M để có ai hỏi mua thì bán.

Đến khoảng 15 giờ ngày 17/6/2024, Ngọc A1 đang ở nhà, thì Đoàn Văn Q điện thoại thỏa thuận mua 01 túi cần sa với giá 300.000 đồng, hình thức giao dịch là chuyển khoản và địa điểm giao dịch tầng 2 quán Internet "Oxygen" thuộc thôn I, xã H, thành phố M. Sau khi thỏa thuận, Q đã đưa 300.000 đồng cho bạn là anh P Dùng H để nhờ chuyển tiền vào tài khoản số 1043587396 của Ngọc A1 mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần N - Chi nhánh M (V). Nhận được tiền, Ngọc A1 mang 01 túi cần sa đến điểm hẹn giao cho Q và Q mang về nhà và sử dụng hết. Còn Ngọc A1 mải đi chơi nên chưa chuyển tiền cho Quốc A.

Tiếp đó, khoảng 14 giờ ngày 18/6/2024, Đoàn Văn Q điện thoại qua ứng dụng Messenger thỏa thuận mua của Ngọc A1 01 túi cần sa với giá 300.000 đồng, hình thức và địa điểm giao dịch như lần trước. Sau đó, Q lại nhờ anh P Dùng H chuyển 300.000 đồng vào tài khoản của Ngọc A1 mở tại V. Nhận được tiền Q chuyển, Ngọc A1 đã chuyển 200.000 đồng vào tài khoản số 8830876627 của Đỗ Quốc A mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ1 - Chi nhánh M để trả nợ vay trước đó, rồi lấy 01 túi cần sa cho vào ví tiền và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu CUBTHAILAND, biển kiểm soát 14AK-005.84 mang đến điểm hẹn giao cho Q. Khi ra khỏi nhà, Ngọc A1 gặp bạn là Vũ Tiến T3 nên rủ T3 đi cùng. Khi đến quán O, Ngọc A1 đi lên tầng 2 tìm Q, còn T3 đứng dưới đợi. Khi thấy Q đang ngồi chơi game, Ngọc A1 gọi ra ngoài để giao ma túy, nhưng khi Ngọc A1 chưa kịp giao cần sa cho Q, thì bị tổ công tác của Công an thành phố M phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ của Ngọc A1 gồm: 01 túi nilon trong suốt, miệng túi có khóa kẹp

nhựa, kích thước (5x8,5)cm bên trong túi chứa thực vật khô (ký hiệu M1); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen, bên trong gắn sim số 0866.517.330; 01 xe mô tô nhãn hiệu CUBTHAILAND, biển kiểm soát 14AK-005.84.

Đến ngày 19/6/2024, biết Ngọc A1 bị bắt, nên Đỗ Quốc A đến Công an thành phố M đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình, đồng thời giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xanh, gắn sim số 0375.902.395. Căn cứ tài liệu điều tra, Cơ quan điều tra đã ra lệnh khám xét khẩn cấm nơi ở của Nguyễn Thị Ngọc A1 thu giữ: 03 túi nilon trong suốt, đều có kích thước (5x8,5)cm, bên trong mỗi túi có chứa thực vật khô (ký hiệu M2, M3, M4); khám xét nơi ở của Đỗ Quốc A thu giữ: 01 cân điện tử màu trắng, 20 vỏ túi nilon trong suốt, đều có kích thước (5x8,5)cm.

Tại bản kết luận giám định số: 965/KLTHS ngày 25/6/2024, của Phòng K Công an tỉnh Q kết kuận: mẫu vật kí hiệu M1 đến M4 gửi giám định là ma túy loại cần sa, khối lượng: M1: 1,048 gam, M2: 1,104 gam, M3: 1,081 gam; M4: 1,292 gam. Tổng khối lượng 4,525 gam (bốn phẩy năm hai lăm gam).

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà sơ thẩm các bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A1 và Đỗ Quốc A đều khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Ngoài ra, Ngọc A1 còn khai: khi Ngọc A1 rủ anh T3 đi cùng, nhưng Ngọc A1 không nói cho anh T3 biết việc mình mang ma túy đi bán cho Q. Đỗ Quốc A khai: đối với số ma túy cần sa Đ cho, Quốc A đã đưa cho Ngọc A1 06 túi mang đi bán, còn lại Quốc A đã sử dụng hết; chiếc cân điện tử và túi nilon thu giữ là của Quốc A, mục đích để sử dụng vào việc bán ma túy.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 121/2024/HS-ST ngày 09/12/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Đỗ Quốc A và bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đỗ Quốc A 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/6/2024; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A1 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/6/2024.

*Về xử lý vật chứng:* căn cứ điểm a, b, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 4,25 gam (bốn phẩy hai lăm gam) từ M1 đến M4 đều là ma túy, loại cần sa được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Mặt trước phong bì ghi "mẫu vật hoàn lại kèm theo Kết luận giám định số: 965/KL-KTHS ngày 25/6/2024"; 20 (hai mươi) vỏ túi nilon trong suốt; 01 (một) cân điện tử màu trắng; các sim điện thoại số 0866.517.330 và 0375.902.395;

- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen, số IMEI 1: 353826104305355, số IMEI 2: 353826104433975, máy đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xanh, số IMEI 1: 351786561780627, số IMEI 2: 351786561940593, máy đã qua sử dụng.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị T2: 01 (một) chiếc xe ô tô CUBTHAILAND, màu xanh, biển kiểm soát 14AK-005.84, số khung RR6DCB4UMET946007, số máy VZS139FMB946007, xe cũ đã qua sử dụng.

- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước: 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A1, trong số tài khoản 1043587396 mang tên Nguyễn Thị Ngọc A1 mở tại Ngân hàng TMCP N (V) (hiện đang bị phong tỏa theo Lệnh phong tỏa tài khoản số: 710/LPT-ĐCSMT ngày 27/9/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố M).

- Hủy bỏ biện pháp phong tỏa số tiền 700.140 đồng (bảy trăm nghìn một trăm bốn mươi đồng) trong tài khoản số 1043587396 mang tên Nguyễn Thị Ngọc A1 mở tại Ngân hàng TMCP N (V) theo Lệnh phong tỏa tài khoản số: 710/LPT-ĐCSMT ngày 27/9/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố M. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A1.

Ngoài ra bản án còn tuyên về nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 23/12/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái có Quyết định kháng nghị số 85/QĐ-KNPT kháng nghị phần xử lý vật chứng, đề nghị Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng tuyên buộc bị cáo Đỗ Quốc A và Nguyễn Thị Ngọc A1 nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính, tiếp tục duy trì lệnh phong tòa tài khoản của Nguyễn Thị Ngọc A1; khắc phục một số thiếu sót về tuyên hủy bỏ biện pháp phong tỏa tài khoản và phần nhận định quan điểm của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh có quan điểm: giữ nguyên kháng nghị, đề nghị HĐXX sửa bản án sơ thẩm tuyên buộc bị cáo Đỗ Quốc A và Nguyễn Thị Ngọc A1 nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính và tiếp tục Lệnh phong tỏa tài khoản số 710/LPT-ĐCST ngày 27/9/2024, của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố M đối với bị cáo Nguyễn Ngọc A1.

Tại phiên toà phúc thẩm, các bị cáo Đỗ Quốc A và Nguyễn Thị Ngọc A1 đồng ý với kháng nghị của Viện kiểm sát, không tranh luận gì.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh làm trong hạn luật định nên chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái:

[2.1] Đối với kháng nghị về việc Bản án sơ thẩm không tịch thu đủ số tiền các bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán trái phép chất ma túy. Hội đồng xét xử thấy: các bị cáo đã có hành vi ba lần bán trái phép số lượng 03 gói ma túy cần sa với tổng số tiền thu lợi bất chính là 900.000 đồng, trong đó: lần thứ nhất Ngọc A1 được hưởng 100.000 đồng, Quốc A hưởng 200.000 đồng; lần thứ hai Ngọc A1

hưởng 300.000 đồng; lần thứ ba Ngọc A1 hưởng 300.000 đồng, sử dụng để trả nợ Quốc A 200.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền bán ma túy thu được là 900.000 đồng, Ngọc A1 được hưởng 700.000đ, Quốc A được hưởng 200.000đ cần phải xử lý tịch thu buộc các bị cáo nộp vào ngân sách Nhà nước. Bản án sơ thẩm tuyên buộc bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A1 phải nộp ngân sách số tiền 600.000 đồng là không đúng. Kháng nghị này của Viện kiểm sát là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận nội dung kháng nghị này của Viện kiểm sát, sửa bản án sơ thẩm theo hướng buộc Nguyễn Thị Ngọc A1 phải nộp vào ngân sách số tiền 700.000đ, Đỗ Quốc A phải nộp số tiền 200.000đ.

[2.2] Đối với nội dung kháng nghị về việc tuyên hủy bỏ biện pháp phong tỏa tài khoản của Bản án sơ thẩm.

Bản án tuyên hủy bỏ biện pháp phong tỏa tài khoản số tiền 700.140 đồng nhưng không áp dụng điều luật vận dụng (Điều 130 BLTTHS) là thiếu sót, kháng nghị này có căn cứ, cần chấp nhận.

Bị cáo Ngọc A1 vẫn bị xét xử tuyên phạt tù, phải nộp lại khoản tiền thu lợi bất chính và phải chịu nghĩa vụ về án phí hình sự sơ thẩm, nên vụ án này thuộc trường hợp cần thiết phải duy trì Lệnh phong tỏa tài khoản của Cơ quan điều tra theo Điều 129 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuy nhiên, Bản án sơ thẩm tuyên hủy bỏ biện pháp phong tỏa tài khoản là vi phạm Điều 129 Bộ luật Tố tụng hình sự, nội dung kháng nghị này là có căn cứ, cần chấp nhận. Hội đồng xét xử sửa Bản án sơ thẩm theo hướng tiếp tục duy trì Lệnh phong tỏa tài khoản số: 710/LPT-ĐCSMT ngày 27/9/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố M.

Ngoài ra, đối với số tiền còn lại sau khi Tòa án cấp sơ thẩm khấu trừ để thi hành án là 700.140 đồng trong tài khoản số 1043587396 của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A1, Bản án sơ thẩm tuyên trả cho bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A1 là không đúng. Toàn bộ số tiền có trong tài khoản là 1.300.140đồng của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A1, Cơ quan điều tra không thu giữ mà chỉ ra lệnh phong tỏa nên Bản án tuyên trả lại cho bị cáo Ngọc A1 là không phù hợp. Nội dung kháng nghị này là có căn cứ, cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[2.3] Bản án không phân tích lý do chỉ chấp nhận một phần quan điểm của Kiểm sát viên đối với đề nghị tịch thu tiền thu lợi bất chính.

Tại phần nội dung, Bản án sơ thẩm ghi nhận quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị Tòa án tịch thu 900.000đồng của 02 bị cáo. Nhưng tại phần nhận định của bản án lại không phân tích lý do Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ đề nghị của Kiểm sát viên, phần quyết định tuyên tịch thu sung công 600.000 đồng của Ngọc A1 là chưa đầy đủ theo điểm e khoản 2 Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nội dung kháng nghị này của Viện kiểm sát là có căn cứ, cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

Từ những phân tích, nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát, sửa Bản án sơ thẩm theo hướng: buộc Nguyễn Thị Ngọc A1 phải nộp vào ngân sách số tiền 700.000đ, Đỗ Quốc A phải nộp số tiền 200.000đ và tiếp tục duy trì Lệnh phong tỏa tài khoản số: 710/LPT-ĐCSMT ngày 27/9/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố M.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật.

[4] Các bị cáo Đỗ Quốc A và Nguyễn Thị Ngọc A1 không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm d khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 121/2024/HS-ST ngày 09/12/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh về phần xử lý vật chứng:

1. Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Đỗ Quốc A 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/6/2024.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A1 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/6/2024.

*2. Về xử lý vật chứng và các nội dung khác:* căn cứ điểm a, b, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; Điều 129 Bộ luật Tố tụng hình sự;

…

- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước: 700.000 đồng (*Bảy trăm nghìn đồng*) của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A1; 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) của bị cáo Đỗ Quốc A.

- Tiếp tục phong tỏa số tiền: 1.300.140 đồng (*Một triệu ba trăm nghìn một trăm bốn mươi đồng*) trong tài khoản số: 1043587396 mang tên Nguyễn Thị Ngọc A1 mở tại Ngân hàng TMCP N (V) theo Lệnh phong tỏa tài khoản số: 710/LPT-ĐCSMT ngày 27/9/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố M để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A1.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Nhật Duật** **Nguyễn Hồng Ánh** **Bùi Văn Tuấn**

***Nơi nhận***:
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- CQCSĐT Công an Tp. Móng Cái;
- VKS, TAND, Chi cục THA DS Tp. Móng Cái;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam CA tỉnh QN;
- Lưu hồ sơ; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Văn Tuấn**